

Số: 4699 /SNN-TTBVTV&TL

Đồng Nai, ngày 11 tháng 11 năm 2020

V/v triển khai sản xuất vụ Đông Xuân
năm 2020 – 2021

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND các huyện, TP. Long Khánh và Biên Hòa;
- Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi;
- Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai;
- Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh;
- Chi cục trưởng các Chi cục: Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi, Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản.

Thực hiện Thông báo kết luận số 7385/TB-BNN-VP của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Kết luận của Thứ trưởng Lê Quốc Doanh tại Hội nghị sơ kết sản xuất vụ Thu Đông, vụ Mùa và năm 2020; triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2020-2021 tại Đông Nam bộ và Đồng bằng sông Cửu Long; Văn bản 1286/TT-VPPN của Cục Trồng trọt ngày 27/10/2020 về chỉ đạo sản xuất cây trồng vụ Đông Xuân 2020-2021 các tỉnh, thành Đông Nam bộ và Đồng bằng sông Cửu Long; căn cứ dự báo tình hình thời tiết và diễn biến tình hình sinh vật gây hại vụ Đông Xuân hàng năm và vụ Mùa 2020, Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo biện pháp chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân 2020 – 2021 như sau:

1. Đối với các địa phương

Đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thành phố: Biên Hòa, Long Khánh chỉ đạo phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế và các cơ quan liên quan của địa phương, UBND phường, xã, thị trấn hướng dẫn nông dân thu hoạch cây trồng vụ Mùa, tổ chức tốt dịch vụ phơi sấy, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch; phối hợp với các đơn vị thuộc ngành Nông nghiệp chủ động triển khai thực hiện kế hoạch tập huấn, hội thảo, xây dựng các mô hình thâm canh, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới; phòng chống sâu bệnh tổng hợp giúp nông dân gieo trồng vụ Đông Xuân 2020-2021 đạt kết quả. Cụ thể:

1.1 Giải pháp thời vụ

- Căn cứ để bố trí thời vụ xuống giống vụ Đông Xuân:
- + Thực tế sản xuất vụ Mùa năm 2020;
- + Căn cứ tình hình hạn, mặn cuối vụ ở các khu vực đặc thù;
- + Thời gian cung cấp nước ngọt, lượng nước có khả năng phục vụ tưới cho sản xuất lúa: Nhu cầu nước ngọt suốt vụ cho lúa tối thiểu 5.000 – 6.000 m³, do đó chỉ bố trí sản xuất lúa Đông Xuân 2020 – 2021 ở những vùng còn đủ 3 tháng cung cấp nước ngọt (tối thiểu đủ 2,5 tháng cung cấp nước ngọt cho đến lúc ngậm sữa);



phải có đủ nước ngọt cung cấp cho lúa vào giai đoạn cuối, tối thiểu 1.000 m³ nước ngọt/ha từ giai đoạn trổ đến chín;

- Thời vụ: thực hiện việc xuống giống lúa đồng loạt, tập trung theo từng cánh đồng. Với vụ Đông Xuân sớm xuống giống từ tháng 11 đến tháng 12; còn lại gieo sạ vào cuối tháng 12 và đầu tháng 01, kết thúc trước 15/01/2021. Theo dõi chặt chẽ tình hình rầy nâu và dự báo rầy di trú của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi, căn cứ khả năng nước tưới của từng công trình thủy lợi, chủ động hướng dẫn gieo trồng đúng thời vụ theo hướng tập trung dứt điểm theo từng khu vực, cánh đồng, tránh nhiều trà lúa khác nhau làm ảnh hưởng đến công tác phòng chống sinh vật gây hại, đặc biệt là rầy nâu, bệnh vàng lùn - lùn xoắn lá.

1.2. Giải pháp về cơ cấu giống

Tùy theo chân đất duy trì, tuyển chọn các giống có năng suất, chất lượng, giá bán cao phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của địa phương. Tập trung phát triển các giống lúa gạo trắng, hạt dài, các giống lúa thơm có khả năng cạnh tranh, có năng suất cao, chất lượng tốt và ít nhiễm rầy nâu, bệnh đạo ôn và ít bị rơi rụng trong quá trình thu hoạch. Sử dụng các giống bắp có tính kháng các loại sâu ăn lá ở những vùng thường bị sâu ăn lá gây hại nặng. Chú ý sử dụng các giống lúa chịu được mặn, hạn, phèn tại những vùng có nguy cơ xâm nhập mặn và hạn cuối vụ.

- Giống lúa:

+ Nhóm giống chủ lực khả năng thích ứng rộng, diện tích ổn định, khả năng tiêu thụ nội địa và xuất khẩu tốt: OM 6976, OM 4900, OM 6162, OM 5451, Đai Thơm 8, khuyến khích sử dụng giống cho phẩm chất gạo cao như nhóm giống ST.

+ Nhóm giống bổ sung: TH 41, OM 7347, Jasmine 85, ML 202, ...

+ Nhóm giống chịu được độ mặn ở mức trung bình – khá (2 – 3 ‰): OM 6976, OM 5451, OM 9921, OM 6677, AS 996, ...

- Giống bắp: NK 67, NK 67 Bt, NK 66 Bt, NK 7328, DK 6919, G49, NK 46, DK 414, NK 72, DK 8868, DK 8868 Bt, NK 7328 Bt, DK 6818, DK 9901, CP 501S, DEKAB 919, VN 25-99; không trồng các giống dài ngày nếu không có khả năng chủ động nguồn nước tưới; lưu ý sử dụng giống biến đổi gene đối với những khu vực đã từng nhiễm sâu keo mùa thu nặng.

- Cây đậu xanh: G87-13, V91-15, HL89-E3, V 94-208, HL115.

- Cây đậu nành: MTĐ 176, Nam Vang tuyển, HL 92, G 87-1, G 87-5, HL 203, HL 07-15, HLDN 29.

- Cây mè:

+ Không trồng giống mè HL- S11 là giống nhiễm bệnh khảm lá cao; sử dụng các giống ít nhiễm bệnh như KM 94 thay thế.

+ Thực hiện Quy trình kỹ thuật phòng trừ bệnh khảm lá mè của Cục Bảo vệ thực vật khi phát hiện bệnh và Quy trình canh tác mè, quy trình sản xuất giống mè

sạch bệnh khảm lá và quy trình tự sản xuất giống mì sạch bệnh khảm lá của Cục Trồng trọt.

+ Khi thu hoạch tận thu năng suất cần tiêu hủy thân lá. Tuyệt đối không sử dụng hom giống từ ruộng nhiễm bệnh này, nghiêm cấm hành vi mua bán hom giống từ ruộng nhiễm bệnh.

- Cây mía: K92-11, K95-84, K84-200, K95-156, K88-92, Suphanburi 7.

1.3. Giải pháp kỹ thuật

- Đối với canh tác lúa:

+ Xử lý rơm rạ sau vụ Mùa để hạn chế nơi trú ngụ của chuột và hạn chế ngộ độc hữu cơ cho vụ Đông Xuân;

+ Gieo sạ lượng giống 80 – 100 kg/ha;

+ Bón phân: Giảm lượng phân đạm, bón theo nhu cầu cây lúa, cân đối đạm – lân – kali; lưu ý thời kỳ trước khi bón phân đón đòng nếu nhiệt độ xuống thấp, cần lùi thời gian bón hợp lý;

+ Quản lý nước trong ruộng lúa theo từng giai đoạn sinh trưởng nhằm tiết giảm việc sử dụng nước; áp dụng biện pháp tưới ngập – khô xen kẽ.

- Đối với cây công nghiệp, cây ăn trái dài ngày: theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, nhất là mưa trái mùa để có giải pháp hỗ trợ ra bông, nuôi trái phù hợp.

- Tăng cường công tác dự tính, dự báo sâu bệnh hại trên các đối tượng cây công trồng tại địa phương gửi thông tin đến Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi để tổng hợp định kỳ: tuần, tháng.

1.4. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai

- Tổ chức kiểm tra, sửa chữa kịp thời các hạng mục công trình thủy lợi bị hư hỏng sau mùa mưa lũ năm 2020, để đảm bảo công trình hoạt động bình thường phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2020 - 2021.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình thời tiết, nguồn nước tại các sông, suối, công trình thủy lợi trên địa bàn, sử dụng nước tiết kiệm, tránh lãng phí, thất thoát nguồn nước; đơn vị quản lý theo dõi chặt chẽ, bám sát công trình, điều tiết hợp lý nguồn nước để đảm bảo phục vụ sản xuất trong mùa khô năm 2020 - 2021.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân sử dụng nước tiết kiệm, ứng dụng các biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; tận dụng tối đa nguồn nước tự nhiên từ ao, hồ, sông, suối, giếng khoan, giếng đào,... để phục vụ sản xuất và sinh hoạt trong mùa khô.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, điều chỉnh kế hoạch sản xuất phù hợp với nguồn nước trên địa bàn; các địa phương, đơn vị phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều tiết nước phục vụ sản xuất ngay từ đầu vụ sản xuất.

- Xác định cụ thể các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra thiếu nước, xâm nhập mặn để có phương án ứng phó phù hợp thực tế. Chủ động bố trí kinh phí của địa phương để thực hiện công tác phòng, chống thiếu nước, xâm nhập mặn trong mùa khô năm 2020 - 2021. Đối với các địa phương như: Long Thành, Nhơn Trạch, cần theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình thời tiết, mực nước sông địa bàn để chủ động ứng phó tại các khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng xâm nhập mặn.

1.5. Giải pháp chuyển đổi cơ cấu cây trồng

- Lập kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo chỉ tiêu phân bổ tại Kế hoạch số 10661/KH-UBND ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và đảm bảo nguyên tắc: theo định hướng thị trường, ưu tiên chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả, vùng không chủ động tưới tiêu, thường xuyên thiếu nước; tập trung, gọn vùng; bảo đảm thiết chế hạ tầng phục vụ chuyển đổi; có sự đồng thuận của người dân; không làm biến dạng mặt bằng, không gây ô nhiễm, thoái hóa đất trồng lúa; không làm hư hỏng công trình giao thông, công trình thủy lợi phục vụ trồng lúa.

- Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn nông dân luân canh diện tích lúa hiệu quả thấp sang trồng rau màu, đậu các loại nhằm tăng hiệu quả sản xuất, tiết kiệm nước tưới, đồng thời hạn chế sự phát sinh của rầy nâu.

1.6. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; triển khai thực hiện kế hoạch nhân rộng các mô hình có hiệu quả trên địa bàn đúng tiến độ. Đối với các địa phương đăng ký kế hoạch tham gia xây dựng cánh đồng lớn, phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan tổ chức triển khai tập huấn kỹ thuật đầu vụ về quy trình sản xuất, phòng trừ sâu bệnh, sử dụng phân bón, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, ghi chép sổ tay theo đúng quy định. Tiếp tục thực hiện các Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 về Quy định mức hỗ trợ trong việc áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 về Sửa đổi, bổ sung, một số điều Quy định về mức hỗ trợ trong việc áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) trong nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh.

1.7. Công tác phòng chống dịch bệnh cây trồng: Thường xuyên tổ chức thăm đồng phát hiện sớm các đối tượng sinh vật gây hại cây trồng để có biện pháp phòng chống hiệu quả, tránh lây lan gây hại trên diện rộng và ảnh hưởng tới năng suất cây trồng. Chú ý các đối tượng sâu bệnh hại mới nổi như sâu keo mùa thu, khảm lá mì và đối tượng chưa xuất hiện đang theo dõi như châu chấu sa mạc.

1.8. Chế độ báo cáo: Thực hiện quy chế phối hợp và chế độ thông tin báo cáo, định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, vụ, năm báo cáo tiến độ gieo trồng, sản xuất trồng trọt; công tác phòng chống sinh vật hại thực vật; báo cáo thực hiện thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

1.9 Thủy lợi

- Tổ chức kiểm tra, sửa chữa kịp thời các hạng mục công trình thủy lợi bị hư hỏng sau mùa mưa lũ năm 2020, để đảm bảo công trình hoạt động bình thường phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2020 - 2021.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình thời tiết, nguồn nước tại các sông, suối, công trình thủy lợi trên địa bàn, sử dụng nước tiết kiệm, tránh lãng phí, thất thoát nguồn nước; đơn vị quản lý theo dõi chặt chẽ, bám sát công trình, điều tiết hợp lý nguồn nước để đảm bảo phục vụ sản xuất trong mùa khô năm 2020 - 2021.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân sử dụng nước tiết kiệm, ứng dụng các biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; tận dụng tối đa nguồn nước tự nhiên từ ao, hồ, sông, suối, giếng khoan, giếng đào,... để phục vụ sản xuất và sinh hoạt trong mùa khô.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, điều chỉnh kế hoạch sản xuất phù hợp với nguồn nước trên địa bàn; các địa phương, đơn vị phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều tiết hài hòa nguồn nước phục vụ sản xuất từ đầu nguồn đến cuối nguồn ngay từ đầu vụ sản xuất.

- Các địa phương, đơn vị xác định cụ thể các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra thiếu nước, xâm nhập mặn để có phương án ứng phó phù hợp tình hình thực tế. Chủ động bố trí kinh phí của địa phương để thực hiện công tác phòng, chống thiếu nước, xâm nhập mặn trong mùa khô năm 2020 - 2021. Đối với các địa phương như: Long Thành, Nhơn Trạch, cần theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình thời tiết, mực nước sông địa bàn để chủ động ứng phó tại các khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng xâm nhập mặn.

2. Đề nghị Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi

- Tăng cường kiểm tra hồ đập, có kế hoạch xả lũ khi cần thiết đảm bảo an toàn cho công trình thủy lợi trong mùa mưa lũ và dự trữ đủ nước theo thiết kế để chống hạn cuối vụ Mùa và phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân; phối hợp với các địa phương xây dựng kế hoạch tưới, tiêu cụ thể để phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng trong vụ Đông Xuân 2020 – 2021.

- Phối hợp chặt chẽ với địa phương thuộc các huyện Tân Phú, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Nhơn Trạch rà soát nguồn nước phục vụ sản xuất, chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó tình hình thiếu nước, xâm nhập mặn có thể xảy ra tại khu tưới của một số công trình do đơn vị quản lý như: Đập Năm Sao, đập Đồng Hiệp, đập Lang Minh, Hệ thống thủy lợi Ông Kèo,...

3. Đề nghị Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm, Công ty Chế biến xuất khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai

Chỉ đạo các Công ty thành viên trực tiếp liên hệ các địa phương để nắm bắt nhu cầu giống các loại, chủng loại vật tư nông nghiệp để cung ứng kịp thời, đồng thời tiếp tục thực hiện tốt chính sách tiêu thụ nông sản, hàng hóa thông qua hợp đồng tiêu thụ theo nội dung Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hỗ trợ cho người sản xuất nông nghiệp để thúc đẩy liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng vùng sản xuất tập trung trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và hỗ trợ giúp nông dân sản xuất vụ Đông Xuân 2020 -2021 đạt hiệu quả cao nhất.

2. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở

Giám đốc, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tăng cường phối hợp với các ngành, đoàn thể và địa phương hướng dẫn, tổ chức sản xuất vụ Đông Xuân 2020 – 2021 đạt cả về chỉ tiêu kế hoạch và năng suất. Cụ thể:

2.1. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh

- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa để tăng hiệu quả sản xuất; lựa chọn, nhân rộng các mô hình hiệu quả, bền vững.

- Phối hợp với Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi thực hiện công tác phòng chống sinh vật gây hại cây trồng, xây dựng vùng sản xuất an toàn cho sản phẩm trồng trọt. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện các mô hình khuyến nông trên địa bàn tỉnh trong lĩnh vực trồng trọt.

2.2. Giao Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản

Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xây dựng các dự án, chuỗi liên kết theo nội dung Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác và Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2.3. Giao Thanh tra Sở

- Tiếp tục thanh tra, kiểm tra sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp. Kiên quyết xử lý theo các quy định pháp luật đối với các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân.

- Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, phân bón chưa được phép công nhận lưu hành.

2.4. Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi

- Triển khai hướng dẫn các biện pháp chăm sóc cây trồng phòng chống sinh vật hại và dự tính dự báo sinh vật hại trong vụ Đông Xuân 2020-2021.

- Hướng dẫn địa phương thực hiện đúng theo kỹ thuật canh tác cho từng loại cây trồng, chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên các diện tích trồng lúa có thể chuyển đổi được để tăng hiệu quả sản xuất.

- Hướng dẫn phòng chống sinh vật gây hại đến các địa phương triển khai công tác thông tin, tuyên truyền phòng chống rầy nâu và bệnh vàng lùn- lùn xoắn lá trên cây lúa, sâu keo mùa thu và bệnh sọc trắng lá trên cây bắp, bệnh khảm lá cây khoai mì, thực hiện chương trình IPM, “1 phải, 5 giảm”, “3 giảm, 3 tăng”,

- Tăng cường công tác quản lý sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng.

- Thông tin dự tính dự báo, dự tính cần được cập nhật thường xuyên và có hướng dẫn kịp thời tới địa phương để triển khai đến người sản xuất.

- Phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, nguồn nước tại các sông, suối và công trình thủy lợi, thông tin kịp thời đến địa phương để chỉ đạo sản xuất được thuận lợi, kịp thời, hiệu quả.

- Phối hợp với các địa phương và đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh sau mùa mưa lũ năm 2020, qua đó tham mưu, đề xuất Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện các biện pháp duy tu, sửa chữa để đảm bảo an toàn công trình phục vụ sản xuất.

- Thực hiện nhiệm vụ Văn phòng thường trực Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo yêu cầu của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

- Tuyên truyền và chuyển giao các quy trình kỹ thuật, ứng dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho các loại cây trồng.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị địa phương, doanh nghiệp phối hợp chặt chẽ với ngành nông nghiệp, các đoàn thể hướng dẫn nông dân hoàn thành kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2020 - 2021.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Trồng trọt;
- TT.Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Cục Thống kê;
- Ủy ban MTTQ;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Báo, Đài PTTH ĐN;
- Phòng kinh tế/phòng Nông nghiệp PTNT huyện, thành phố;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng: KH-TC;
- Lưu: VT, TTBVTV&TL (Hân).

04



Trần Lâm Sinh